

Bản án số: 94/2019/HSST
Ngày 25/07/2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đặng Mỹ Hạnh;
2. Ông Trần Quang Mẫn.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Hoàng Hải Đăng, cán bộ Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 07 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 79/2019/HSST ngày 18 tháng 06 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Huỳnh Trung N, sinh ngày 19 tháng 4 năm 1997 tại Vĩnh Long; Dân tộc: Kinh; Số CMND: 312453741; Giới tính: Nam; Thường trú: Ấp Hòa, xã Hòa Hưng, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú: Không nơi cư trú nhất định. Nghề nghiệp: Nhân viên rửa xe; Trình độ văn hóa: 06/12; con ông Nguyễn P D (sinh năm 1968) và con bà Huỳnh Thị Thu V (sinh năm 1968); vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam: Từ ngày 12 tháng 4 năm 2019 (có mặt).

Người tham gia tố tụng khác:

1. *Bị hại:* Bà Lê Hồng P, sinh năm 1995

Địa chỉ: Số X đường Bùi Viện, phường Phạm Ngũ Lão, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- 2.1 Bà Hồ Thị Kim H, sinh năm 1972

HKTT: Số X đường Bùi Viện, phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: Số X đường Công Quỳnh, phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.2 Bà Trương Thị Thúy L, sinh năm 1983

Địa chỉ: Số X đường số 2, phường Trường Thọ, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.3 Bà Nguyễn Thị Phương L, sinh năm 1989

Địa chỉ: Số X đường Nguyễn Kiệm, phường 3, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 03 giờ 30 phút ngày 02/01/2019 tại phòng phía sau ở lầu 1 quán lẩu bò Như Ý số 34 Công Quỳnh, Phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, chị Hồ Thị Kim H (chủ quán) đưa cho cháu gái là Lê Hồng P số tiền 35.000.000 đồng để trả tiền nhà và tiền thịt của quán; lúc này, Nguyễn Huỳnh Trung N (nhân viên của quán) đang ở phòng vệ sinh bên cạnh nghe được. Sau đó, chị H về nhà, chị P cất số tiền vào trong vỏ gối rồi buộc lại, đặt sát tường rồi ngủ, N ra phía trước nằm ngủ.

Đến khoảng 05 giờ cùng ngày, chị P thức dậy đi xuống tầng trệt dọn quán; N thức dậy đi vào phòng của chị P để tìm dây tai nghe điện thoại thì phát hiện trong vỏ gối có vật nhô lên nên nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản. Lúc này, N cởi dây gối, thò tay vào lấy số tiền 35.000.000 đồng bỏ vào túi quần bên phải xuống tầng trệt thì gặp chị P, N nói đi tập thể dục rồi ra khỏi quán. Đến khoảng 05 giờ cùng ngày, chị P lên lầu kiểm tra thì phát hiện mất 35.000.000 đồng và nghi ngờ N lấy trộm nên báo chị H biết, chị H điện thoại cho N nhưng không liên lạc được nên chị H và chị P đến Công an Phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1 trình báo sự việc.

Ngày 12/4/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 bắt tạm giam đối với Nguyễn Huỳnh Trung N.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1, Nguyễn Huỳnh Trung N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên, lời khai của N phù hợp với tài liệu, chứng cứ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã thu thập.

Vật chứng vụ án và trách nhiệm dân sự:

- 35.000.000 đồng, quá trình điều tra N khai sau khi lấy trộm số tiền, N đi bộ ra ngoài đường đón taxi đến cửa hàng Nguyễn Duy Tuệ số 251 Nguyễn Thái Sơn, Phường 7, quận Gò Vấp dùng 19.000.000 đồng mua xe gắn máy hiệu YMHTHAILAND biển số 59X3-288.17, số tiền còn lại N đã tiêu xài hết. Ngày

16/4/2019, ông Nguyễn P Dũng (cha ruột N) đã bồi thường số tiền 35.000.000 đồng cho chị P, chị P không yêu cầu gì thêm và làm đơn bãi nại đối với N;

Thu giữ của Nguyễn Huỳnh Trung N:

- 01 điện thoại di động hiệu Mobell loại S51;

- 01 xe gắn máy hiệu YMHTHAILAND biển số 59X3-288.17; qua xác minh xe do chị Trương Thị Thúy L đứng tên chủ sở hữu, chị L khai đã bán xe cho cửa hàng Nguyễn Duy Tuệ số 251 Nguyễn Thái Sơn, Phường 7, quận Gò Vấp, chị Nguyễn Thị P L (chủ cửa hàng Nguyễn Duy Tuệ) khai đã bán xe cho N.

Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đang tạm giữ:

01 giấy bán xe số 2930 của DNTN TH mại Nguyễn Duy Tuệ và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 59X3-288.17 mang tên Trương Thị Thúy L; 01 CMND mang tên Nguyễn Huỳnh Trung N (đang lưu hồ sơ).

Về dân sự: Chị Lê Hồng P đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì về phần bồi thường dân sự và có đơn bãi nại cho bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 83/CT-VKSQ1 ngày 10 tháng 6 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Huỳnh Trung N về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa kết luận bị cáo Nguyễn Huỳnh Trung N đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường, khắc phục hậu quả, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo ăn năn hối cải quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo N từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Đối với vật chứng của vụ án, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đề nghị: Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Mobell loại S51; 01 xe gắn máy hiệu YMHTHAILAND biển số 59X3-288.17; qua xác minh xe do chị Trương Thị Thúy L đứng tên chủ sở hữu, chị L khai đã bán xe cho cửa hàng Nguyễn Duy Tuệ số 251 Nguyễn Thái Sơn, Phường 7, quận Gò Vấp, chị Nguyễn Thị P L (chủ cửa hàng Nguyễn Duy Tuệ) khai đã bán xe cho N và 01 giấy bán xe số 2930 của DNTN TH mại Nguyễn Duy Tuệ và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 59X3-288.17 mang tên Trương Thị Thúy L; 01 CMND mang tên Nguyễn Huỳnh Trung N (đang lưu hồ sơ).

Về dân sự: Chị Lê Hồng P đã được cha ruột bị cáo bồi thường số tiền 35.000.000 đồng, không có yêu cầu gì về phần bồi thường dân sự và có đơn bãi nại cho bị cáo nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo đã có hành vi lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của người bị hại là chị Lê Hồng P lén lút chiếm đoạt số tiền 35.000.000 đồng mà chị P bỏ trong vỏ gối. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa P, gây hoang mang, lo lắng trong nhân dân. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái nhưng vì động cơ tư lợi cá nhân, muốn có tiền tiêu xài cho bản thân mà không phải lao động nên vẫn cố tình thực hiện. Do đó, cần có mức án nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe đối với bản thân bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa, nhận thấy bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bản thân chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, người phạm tội đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả (cha ruột bị cáo đã bồi thường cho bị hại), bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo nên khi lượng hình Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân lương thiện.

[3]. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Về trách nhiệm dân sự: Đối với số tiền 35.000.000 đồng Nguyễn P Dũng (cha ruột N) đã bồi thường cho người bị hại, bị hại chị P không yêu cầu gì về dân sự nên không xem xét giải quyết;

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại bị cáo N 01 điện thoại di động hiệu Mobell loại S51 do không liên quan đến hành vi phạm tội; 01 CMND (hiện lưu hồ sơ vụ án); Đối với 01 xe gắn

máy hiệu YMHTHAILAND biển số 59X3-288.17 kèm theo giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, gắn máy (hiện lưu hồ sơ vụ án) do cha ruột bị cáo đã bồi thường toàn bộ số tiền 35.000.000 đồng cho bị hại, bị hại không còn yêu cầu gì về dân sự do đó xét trả lại cho bị cáo.

[4]. Án phí hình sự sơ thẩm: 200.000 đồng bị cáo chịu.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Huỳnh Trung N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt Nguyễn Huỳnh Trung N 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt giữ ngày 12 tháng 04 năm 2019.

- Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại bị cáo N 01 điện thoại di động hiệu Mobell loại S51; 01 xe gắn máy hiệu YMHTHAILAND biển số 59X3-288.17 (Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 106/19-PNK ngày 03/6/2019); 01 CMND; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, gắn máy (hiện lưu hồ sơ vụ án).

- Áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Huỳnh Trung N phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Áp dụng các Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, N vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại; Người LQ;
- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Q.1;
- Công an Q.1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Q.1;
- Thi hành án hình sự Quận 1;
- Lưu: VP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hiền

